

Saigon – Đường Catinat đầu thế kỷ 20 – Phần 2

Nguyễn Đức Hiệp

Ông Nguyễn Liên Phong đã tả một góc cạnh của đường Catinat vào đầu thế kỷ 20 trong quyển “*Nam kỳ phong tục nhơn vật điển ca*”⁹ đúng như các cơ sở kinh doanh Hoa, Ấn lúc ấy ở khu đầu đường Catinat như sau:

Nhứt là đường Ca-ti-na,
Hai bên lầu các, phố nhà phân minh

...
Máy may mấy chỗ quá nhiều,
Các tiệm tử ghé dập đều phô trương
Đồ sành, đồ cẩn, đồ đương [đan]
Đồ thêu, đồ chạm trổ thường thiếu chi

...
Nhà in, nhà thuộc, nhà chà,
Nhà hàng ăn ngủ với nhà lạc son

Tuy vậy cũng có một số cửa tiệm của người Việt trên đường Catinat. Và trên đại lộ Bonard có cửa tiệm may của ông Nguyễn An Khương ở số 49 đại lộ Charner mà trong niên giám 1910 ghi là: “49. *Nguyen-An-khuong, tailleur*”¹⁰. Ông Nguyễn An Khương chính là thân phụ của nhà cách mạng Nguyễn An Ninh. Nhà may này về sau là khách sạn *Chiêu Nam Lầu*, trở thành một cơ sở tham dự trong phong trào Minh Tân do ông Gilbert Trần Chánh Chiêu lãnh đạo. *Chiêu Nam Lầu* đón nhận những người An-Nam (Việt) ăn ở trú ngụ, khuyến khích người Việt kinh doanh, canh tân đất nước. Cũng chính tại số 49 Charner là nơi ông Phan Chu Trinh mất năm 1926, sau khi ông từ Pháp trở về Việt Nam và trú ngụ tại *Chiêu Nam Lầu*.

Đi qua các cửa hàng của người Hoa và Việt là đến tiệm thuốc tây của ông Holbé ở số 22 Catinat. Đây là tiệm đầu tiên của ông Holbé, sau này ông chuyển đến tiệm thuốc tây Solirène ở số 171 Catinat (góc Catinat và Bonard). Nhà riêng của ông Holbé ở số 2, place du Chateau d'Eau (quảng trường tháp nước, nay là Hồ Con Rùa), nơi tụ tập của nhiều nhân sĩ và trí thức Pháp, Việt ở Saigon.



Đến đây ta đến ngã ba Catinat và *rue Turc* (nay là Hồ Huân Nghiệp, ông Turc là thị trưởng đầu tiên của thành phố Saigon). Ở bên kia đường Turc là cửa hàng bách hóa “*Mottet et Cie.*” Bắt đầu từ đây lên ta sẽ thấy tiệm và phố người Pháp nhiều hơn và chiếm đa số cho đến cuối đường Catinat ở quảng trường nhà thờ (ngày nay gọi là quảng trường Công Xã Paris).

Hình 6: Magasins généraux Mottet et Cie, 1908. Cửa hàng bách hóa công ty Mottet. Góc đường Catinat và đường Turc. “Carte postale” này là do chính công ty Mottet sản xuất.

Công ty Mottet có cửa hàng trên đường Catinat (số 24-30 Catinat và 1-2-3 Café-hôtel de la Maison Mottet, góc rue Catinat và rue Turc,

tức góc Đồng Khởi và Hồ Huân Nghiệp ngày nay. Niên giám Đông Dương 1908 ghi “*Mottet et Cie.* (approvisionnement

⁹ Nguyễn Liên Phong tác giả “*Nam kỳ phong tục nhơn vật điển ca*” xuất bản tại Sài Gòn năm 1909, sách mô tả cuộc sống ở Lục tỉnh và các nhân vật tiếng tăm (đa số thân Pháp) vào cuối thế kỷ 19 đến đầu thế kỷ 20. Sách có nhiều tư liệu có giá trị về sinh hoạt xã hội, phong tục tập quán vào cuối thế kỷ 19 đến đầu thế kỷ 20 ở khắp lục tỉnh Nam Kỳ.

¹⁰ Theo Vương Hồng Sển thì tầng dưới cửa tiệm là do em gái của Nguyễn An Khương (tức cô của Nguyễn An Ninh) trông coi cửa hàng may mặc trong khi trên lầu là khách sạn có các phòng cho mướn. Cũng tương tự như nhà in “*Imprimerie de l’Union*” của Nguyễn Văn Cù, dưới làm nhà sách, trên lầu là cho người mướn ở.

général)". Cửa hàng "*Mottet et Cie.*" là một trong hai cửa hàng bách hóa đầu tiên ở Saigon. "*Mottet et Cie.*" bán nữ trang, rượu (sỉ và lẻ), nước khoáng (eaux minérales), xe đạp¹¹, đăng ký gởi tàu biển, bán máy giặt. Niên giám 1908 có ghi "*MM. Mottet et Ogliastro*"¹² bán máy giặt chạy bằng hơi nước (blanchisserie à vapeur), giày, nón, đại diện cho công ty đường sông (*Compagnie des Messageries Fluviales*) ở Cần Thơ... Công ty cũng in các "carte postales" hình ảnh về Saigon và nhiều nơi khác. Công ty Mottet et Cie. bắt đầu xuất hiện trong niên giám Đông Dương vào năm 1906 bán nữ trang. Trong niên giám 1908 có ghi M.-S. Mottet là nhà thương mại và niên giám 1907 cho biết ông Mottet là lãnh-sự đại diện cho nước Nga hoàng (Empire de Russie).

Niên giám năm 1911 ghi ông Hauff ("*Maison Mottet*") là đại diện lãnh-sự Nga và ông Novella ("*Maison Ogliastro*") đại diện lãnh-sự Ý. Cũng trong niên giám năm 1911 có ghi ông Blanc ở nhà số 23 rue Bangkok là chủ "*Maison Mottet et Cie*" và là người kế nhiệm của công ty "*Mottet et Cie.*" ở đường Catinat bán rượu sỉ và lẻ. Như vậy có thể nói năm 1911, hai ông Blanc và Hauff đã kế nhiệm ông Mottet điều hành công ty *Mottet et Cie.* Và đúng như vậy, niên giám Đông Dương năm 1915 chính thức ghi hai ông H. Blanc và P. Hauff là "*Successeurs de Mottet et Cie.*" ở các cơ sở công ty trên đường Catinat, đường Turc và đường Vannier.

Hai ông Blanc và Hauff cũng là chủ khách sạn "*Hôtel de l'Univers*" ở đường Turc. Nếu ở góc đường Catinat và đường Turc, ta quẹo phải vào đường Turc và đi đến hết đường thì sẽ thấy "*Hotel de l'Univers*" ở bên phải, số 3 rue Turc, cạnh quảng trường Rigault de Genouilly (quảng trường Mê Linh). Quang cảnh ở quảng trường này đầu thế kỷ 20 như trong hình sau (hình 7)



Hình 7: Carte postale trong bộ sưu tập của nhà thương mại Poujade de Ladevèze - Tượng kim tự tháp tưởng niệm Douard de Lagrée và tượng Rigault de Genouilly nhìn từ đường Paul Blanchy (Hai Bà Trưng). Trong hình, nếu ở đường Paul Blanchy ta quẹo phải khoảng 30m thì sẽ đến khách sạn "*Hotel de l'Univers*" trên góc đường Turc và Vannier và cơ sở thương mại của ông Poujade de Ladevèze ở đầu đường Vannier (7 rue Vannier, niên giám 1909) cạnh khách sạn.

Hai nhà thương mại xuất nhập khẩu Henri Blanc và P. Hauff cũng biên tập và in các "carte postale" ký hiệu "*en nuage*" in các hình ảnh chụp trên khắp Đông Dương, và các hình ảnh chụp ở Trung Hoa: phần lớn các ảnh này nằm trong bộ sưu tập "*Collection Phénix*" (vers 1907), số còn lại trong bộ sưu tập "*Collection Sylvia*" (xem phụ lục 3 về các nhà nhiếp ảnh ở Saigon). Sau này vào thập niên 1930, số 24 đường Catinat là tiệm ông J. Aspar, người in quyển sách chỉ dẫn về đường phố, sinh hoạt ở Saigon, quyển "*Guide pratique*" in năm 1934.

¹¹ Xem phụ lục 4 về quảng cáo tiệm "*Viên An*" bán xe đạp có đề cập đến tiệm Mottet, trên báo "*L'Ère Nouvelle*".

¹² Ông Louis Ogliastro, người Pháp gốc Corse, là một trong những doanh nhân có thể lực ở Saigon trong những năm đầu người Pháp hiện diện ở Nam Kỳ. Cũng như các doanh nhân người Hoa như Vạn-Hòa (Ban-hap), Vương Thái (Wangtai), ông là hội viên của Phòng Thương mại (Chambre de Commerce) Saigon như trong niên giám Nam Kỳ 1885, 1887 cho biết (18). Lúc đầu, ông có cơ sở thương mại trồng tiêu ở Hà Tiên (1876). Ông là đại diện lãnh sự Ý ở Saigon từ năm 1887, giám đốc công ty "*Société Générale de Tramways à vapeur*" và chủ công ty cầm đồ (mont-de-piété) "*Ogliastro et Cie.*" ở số "50 Quai de l'Arroyo Chinois" ("quai de Belgique", Bến Chương Dương ngày nay). Sau này trong thập niên 1930, công ty cầm đồ "*Ogliastro et Cie.*" hợp tác với công ty cầm đồ của ông Hui Bon-Hoa (chú Hòa) thành công ty "*Ogliastro, Hui Bon Hoa et Cie.*" có trụ sở ở số 66 rue d'Alsace Lorraine (Phố Đức Chính ngày nay).

Bây giờ từ ngã ba Catinat và rue Turc nơi cửa hàng bách hóa “*Mottet et Cie*”, chúng ta đi lên về hướng nhà hát thành phố, sẽ gặp tiệm nữ trang, bán súng đạn đi săn (bijoutier, Noël, armurier) của ông Cafford ở số 32-36 Catinat (theo niên giám 1910, 1911) mà trước đó (1909) là tiệm nữ trang (bijoutier) của ông bà Fernand Michel. Sau này vào thập niên 1950-1960, tiệm bán nữ trang, súng đạn Cafford chuyển về ở góc đường Tự Do và Nguyễn Thiệp, đối diện với quán café Brodard. Kế tiệm nữ trang Cafford là tiệm thịt nổi tiếng và lâu đời nhất ở đường Catinat: tiệm thịt “*Boucher, charcutier A. Guyonnet*” số 38-40 Rue Catinat.



Hình 8: Rue Catinat vào năm 1950 (café Brodard nằm ở góc Nguyễn Thiệp và Đồng Khởi ngày nay). Tiệm bán thịt A. Guyonnet ở số 121 rue Catinat, gần Brodard (131 Đồng Khởi).

Tiệm của ông Guyonnet trước kia ở số 48 Catinat (theo niên giám 1908 và 1916, ông Guyonnet hành nghề “*boulangerie, charcuterie, boucherie, fruits, primeurs*”). Sau đó tiệm chuyển đến số 38-40 rue Catinat (niên giám 1925 và niên giám 1933-1934 đề tựa “*Frigorifique de l’alimentation, alimentation générale, R.C. Saigon no. 501*”). Và cuối cùng ở thập niên 1950 thì chuyển đến số 121 rue Catinat. Ông Alban Guyonnet (cùng thời với công ty tiệm cầm đồ *Ogliastro-Hui Bon Hoa*) là hội viên Phòng thương mại (niên giám 1933-34).

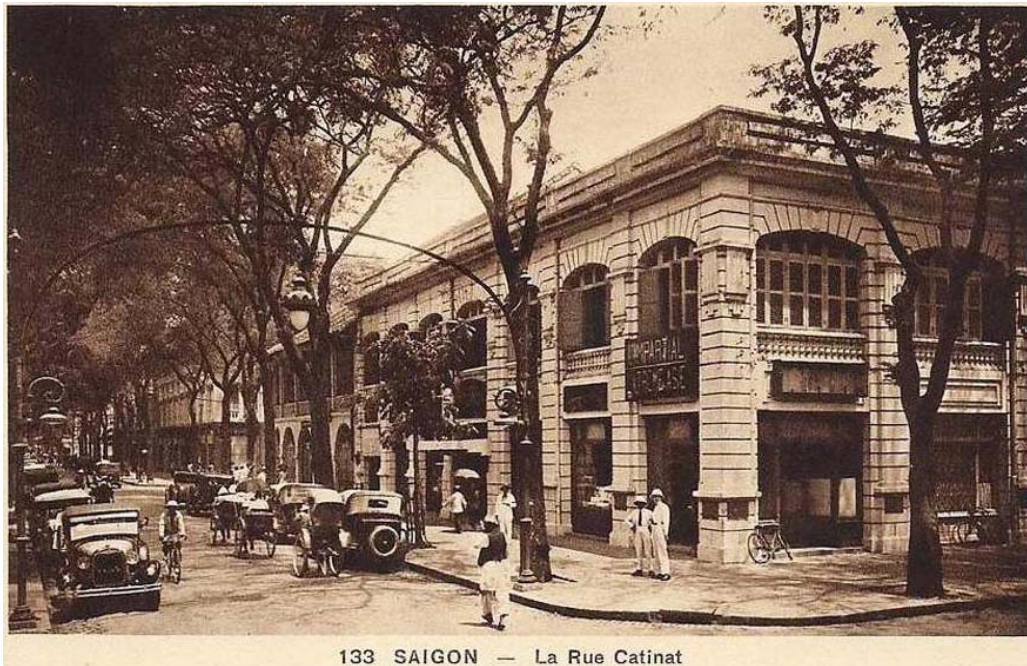
Tiếp tục đi, ta sẽ đến tiệm sách lớn “*Librairie des Écoles*” cho học sinh của ông bà Léon Rousseau ở số 64-72 Catinat (1910, 1918).

Đi lên một chút nữa ta sẽ đến một ngã tư thứ hai: đó là ngã tư rue Catinat và rue d’Ormay¹³ (Mạc Thị Bưởi ngày nay). Ngay ở góc đường Catinat và rue d’Ormay là nhà in “*Imprimerie commerciale*”: địa chỉ “*74-86 Catinat, M. Rey (Marcelin) imprimerie commerciale*” và “*60-64 d’Ormay, Rey Imprimerie commerciale dépôt*”. Nhà sách và nhà in của ông Marcelin Rey in đủ các loại sách, các quảng cáo thương mại kể cả các sách viết bằng chữ Quốc ngữ, chữ Hán và chữ Khmer.

Nếu ta quẹo trái đi vào đường d’Ormay về hướng đại lộ Charner, gần góc đường d’Ormay và đại lộ Charner, số 63 rue d’Ormay là tòa nhà cơ sở điện ảnh (cinématographe) của công ty điện ảnh “*Pathé Frères*” do ông Lebreton làm giám đốc (niên giám 1910). Sau này ở nơi đây, ông Louvet (nhà quay phim, cinématographe) làm nơi chiếu phim. Một nơi giải trí rất được ưa chuộng vào ban đêm, trước khi có rạp Eden (đường Catinat) và rạp Casino (đường Bonnard) sau này.

Qua đường d’Ormay, theo niên giám 1909, 1910, 1911 thì số 88 Catinat là tiệm thịt (charcutier) của ông J. Martinon, và từ số 90 đến 94 Catinat là tiệm tạp hóa, trái cây, kim, chỉ, nút quần áo (épicerie-mercerie) của ông A-Koune (người Hoa còn có tên là Huynh-Can theo niên giám 1890). Năm 1912 thì ông J. Martinon dời tiệm thịt đến số 116 Catinat. Quay đầu về hướng ta đã đi qua, ta sẽ thấy phía bên kia đường là tòa nhà góc đường Catinat và d’Ormay ở số 25-27 Catinat của ông Lacaze⁽³⁾ như trong hình dưới đây (hình 9).

¹³ Ormay là tên một bác sĩ quân-y người Pháp sống ở Saigon vào cuối thế kỷ 19. Ông thường khuyên các bệnh nhân nên theo sự chỉ dẫn điều trị của ông, nếu không (như ông nói đùa) là sẽ bị chuyển xuống “*Jardin d’Ormay*” (tức là nghĩa địa Massiges-Mạc Đình Chi, nay là công viên Lê Văn Tám) sớm.



Hình 9: Đường Catinat, bên phải có lẽ là văn phòng nhà in báo *Impartial*¹⁴. Bên phải là đường d'Ormay. Hình chụp về phía bên Bạch Đằng, khoảng thời gian cuối thập niên 1920 hay đầu 1930s. Đây là hình trong bộ sưu tập của nhà nhiếp ảnh F. Nadal. Để ý hai cột đèn nổi nhau ở giữa đường. Điện thắp sáng Saigon bắt đầu từ năm 1896, từ nhà máy phát điện đầu tiên ở vị trí sau Nhà hát thành phố trên đường Paul Blanchy (Hai Bà Trưng ngày nay). Sau đó đầu thập niên 1910 thì nhà máy điện nhà đèn Chợ Quán được xây và đưa vào hoạt động cung cấp cho toàn Saigon và Chợ Lớn. Nhà máy phát điện cũ, sau nhà hát thành phố, trở thành trạm phụ (sub-station) biến thể cung cấp từ nhà đèn Chợ Quán.

Đi lên nữa, ta sẽ đến ngã ba đường Catinat và đường Amiral Dupré¹⁵ (góc Đồng Khởi và Đồng Du ngày nay). Theo niên giám 1909, số 49-55 đường Amiral Dupré là tiệm làm bánh mì (boulangerie) của bà Soundan, sau này trở thành nhà hàng (1910, 1911, 1912). Đây chính là quán café, hộp đêm và vũ trường “*Croix du Sud*” hay Tự Do sau này ở thập niên 1950-1970.

Bên kia đường Amiral Dupré là cửa hàng bách hóa Courtinat, cửa hàng bách hóa đầu tiên ở Saigon thành lập ít nhất từ năm 1890 (theo niên giám Đông Dương 1890). Công ty “*A. Courtenat et Cie*” hay *Bazar Saigonnais* (niên giám 1911). Địa chỉ số 96 đến 106 rue Catinat, và số 95 Rue Catinat (magasins de nouveautés).

¹⁴ Địa chỉ các tờ báo ở Saigon thay đổi rất nhiều tùy qua sự thay đổi sở hữu chủ của tờ báo. Theo “*Guide pratique*” (1934), địa chỉ các báo là: “*L’Impartial*” 64 rue Catinat, “*La Dépêche*” 25 rue Catinat, “*L’Opinion*” 146 rue Pellerin, “*La Tribune indochinoise*” 72 Lagrandière, “*L’Alerte*” 201 rue Fr. Louis, “*La Presse indochinoise*” 16 rue Colombert, “*Le Populaire d’Indochine*” 100 rue Lagrandière, “*L’Annam*” 73 rue Mac-Mahon. Niên giám 1908 cho các thông tin và các địa chỉ báo chí ở Saigon: “*Luc Tinh Tan Van, hebdomadaire* 6 rue Krantz – *Pierre Jeantet redacteur en chef*”, “*Nông Cổ Mìn Đàm, hebdomadaire. G. Chieu redacteur en chef*”, “*Moniteur des provinces, hebdomadaire, langue Annamite, G. Garros directeur*”, “*L’Opinion, quotient independant 12e année (ancienne Semaine colonial), 13 et 15 rue Catinat*”.

Sau này theo niên giám 1922, báo “*L’Opinion*” ở địa chỉ 146 rue Pellerin với “*Lucien Hélyoury proprietaire-directeur politique, Pierre Jeantet redacteur en chef, Albert Oudot administrateur, M. Agier, I. Isidore redacteurs*”, “*Courrier Saigonnais*” 19e année (ancien “*Courrier de Saigon*”): “*paraissant les lundi, mercredi, vendredi et samedi; J Ferriere Directeur, G. Mouillet secretaire de redaction*”.

Niên giám 1925: “*L’Impartial*” 25-27 Catinat (theo niên giám 1909, 1910, 1911, 1912 thì số 17-25 Catinat là cơ sở buôn bán của ông Lacaze, và theo niên giám 1909, 1910, 1911 thì số 29 Catinat là tiệm in và đóng sách (imprimerie-reliure) của Hoa kiều Ki-Cheong, và niên giám 1912 thì nơi này trở thành cơ sở in ấn và đóng sách “*Nam-Tai imprimerie-reliure*”). Báo “*L’Impartial*” hiện diện bắt đầu từ năm 1917 cho đến năm 1934 (19). Tờ báo “*L’Opinion*” và “*Cong Luan Bao*” ở số 146 rue Pellerin (nay là đường Pasteur) và số 71 Catinat (theo niên giám 1909, 1910 thì số 65-77 Catinat là của ông Felix Delost, “*maison Graf-Jacques et Cie*”, một công ty nhập khẩu các đồ kim loại và có cơ xưởng cơ khí kim loại ở “*quai de Khanh Hoi*”, tức bến Vân Đồn ngày nay).

Nhà in người Việt đầu tiên là của ông Đinh Thái Sơn, tự Phát Toán hay Nguyễn Văn Toán, ở số 55-57 rue d’Ormay. Niên giám Đông Dương 1909 ghi “*55-57. Nguyen-van-Toan, relieur*” và niên giám năm 1910 ghi “*55 et 57. Phat-Toan, imprimeur*”. Ông Đinh Thái Sơn là người công giáo, trước đó đã làm phụ in các sách quốc ngữ tại nhà in giáo sư Tân Định. Nhà in Phát Toán số 55-57 đường Ormay in, bán sách và bán xe máy (xe đạp). Nhà in Phát Toán đã in quyển “*Nam kỳ phong tục nhơn vật điển ca*” của Nguyễn Liên Phong vào năm 1909.

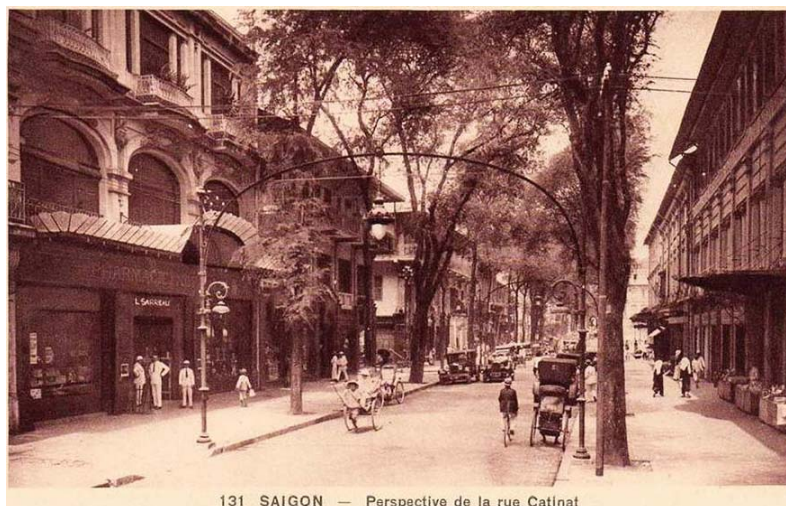
¹⁵ Amiral Dupré là đề đốc Pháp, làm Thống đốc Nam Kỳ từ 1871-1874, kế nhiệm thống đốc Nam Kỳ Amiral de La Grandière, sau hai thống đốc tạm thời là Amiral Ohier và Amiral Cornulier-Lucinière. Thống đốc Dupré là người bắt đầu sự can thiệp của Pháp vào Bắc kỳ, mà cao điểm là gọi Francis Garnier, một sĩ quan trẻ, phiêu lưu mạo hiểm đánh thành Hà Nội. Đề đốc hải quân cuối cùng làm thống đốc Nam Kỳ là Amiral Lafont (1877-1879). Sau đề đốc Lafont là thống đốc dân sự đầu tiên, ông Le Myre de Villers, chính thức chấm dứt thời đại “*amiraux gouverneurs*” (đề đốc làm thống đốc) của Hải quân Pháp, chủ lực trong quân đoàn viễn chinh Pháp ở Việt Nam vào thế kỷ 19.



Hình 10: Bộ sưu tập Nadal - Cửa hàng bách hóa A. Courtinat số 96-106 rue Catinat và 48 Amiral Dupré (bên phải hình). Trên tòa nhà phía đường Dupré có đề chữ “A. Courtenat Cie, nouveauté” (bazar). Công ty có văn phòng ở Lyon, buôn bán cửa hàng dầu thơm, nước hoa, máy may, cung cấp dụng cụ điện và dịch vụ gắn điện... Ngoài ra công ty Courtinat còn có cửa hàng ở Rue Amiral Dupré (nay là đường Đông Du) số 19, 21, 23 etc. (Loueurs en garni), và số 48 Amiral Dupré (bazar de nouveautés)

Ông Auguste Courtinat bắt đầu buôn bán ở Saigon ít nhất là từ năm 1890 khi ông có tên trong niên giám Đông Dương (“*Annuaire général de l’Indochine*”). Trong niên giám năm 1900 ông là hội viên Phòng thương mại Saigon (“*Chambre de commerce de Saigon*”). Ông là người cùng thời với ông Paul Blanchy (thị trưởng Saigon 1895-1901), và ông Holbé (dược sĩ và nhà sưu tầm khảo cổ học). Ngoài ra công ty “*Courtinat et Cie*” còn có đất canh tác ở Vị Thủy (Rạch Giá) (theo niên giám 1917).

Bên kia đường, số 89 Catinat là tiệm thuốc tây của ông Molinier (1905, 1906, 1907-1911). Theo niên giám 1912, số 95 là trụ sở của Hội Âm thanh Viễn Đông (*Société phonique d’Extrême-Orient*), mà các năm trước đó là tiệm đổi tiền của người Ấn. Theo niên giám Đông Dương từ 1906 đến 1910, thì ông F. Coudurier và Montégout là chủ nhà sách và nhà in (imprimeurs libraries) ở số 119 đến 129 Catinat. Trước đó vào năm 1905, thì cơ sở in và nhà sách này vẫn còn là của công ty của ông Claude (“*Claude et Cie.*”). Năm 1906, nhà in “*Coudurier et Montégout*” in cuốn sách hướng dẫn về Saigon “*Saigon-Souvenir*” của L. I. (8). Cuốn sách này rất có ích cho những ai muốn tìm hiểu về sinh hoạt Saigon đầu thế kỷ 20. Sau đó, theo niên giám 1912, thì ông Portail thay thế ông F. Coudurier và ông Montégout (“*ancienne maison Coudurier et Montégout*”). Đến năm 1924 thì ông A. Portail dời đến số 171-173-175 rue Catinat. Đây chính là tiền thân của nhà sách Xuân Thu ngày nay. Nhà in của ông Portail đã in nhiều sách của các tác giả sống ở Saigon, như quyển tiểu thuyết “*L’Âme de Cochinchine*” của Albert Vивиès, và các Niên giám Đông Dương như niên giám các năm 1933, 1934.



Hình 11: Bộ sưu tập Nadal - Pharmacie Normale 123 rue Catinat (theo Guide pratiques, 1934). Khoảng thập niên 1920 (theo sự hiện diện của các xe hơi trong hình). Theo niên giám 1922, L. Sarreau (pharmacien) có tiệm thuốc ở số 119 rue Catinat (ancienne maison Béranguier, Molinier, de Mari). Hình chụp từ trước tòa nhà Courtenay et Cie. hướng về quảng trường nhà hát thành phố. Góc đường giữa hình gần 2 xe đậu song nhau là đường Carabelli (Nguyễn Thiệp sau này). Xem bức hình này với hình chụp năm 1950 (hình 8) trong đó có cửa tiệm A. Guyonnet ở số 121 rue Catinat, thì ta thấy tòa nhà “*Pharmacie Normale*” gần như không thay đổi¹⁶.

¹⁶ Ngoài “*Pharmacie Normale*” còn có các tiệm thuốc tây “*Pharmacie Solirène*” 169 rue Catinat, “*Pharmacie Centrale*” 197 rue Catinat, “*Pharmacie de l’Indochine*” 134 rue d’Espagne. Theo niên giám Đông Dương 1908, 1909, 1910, “*Pharmacie Holbé*” (của

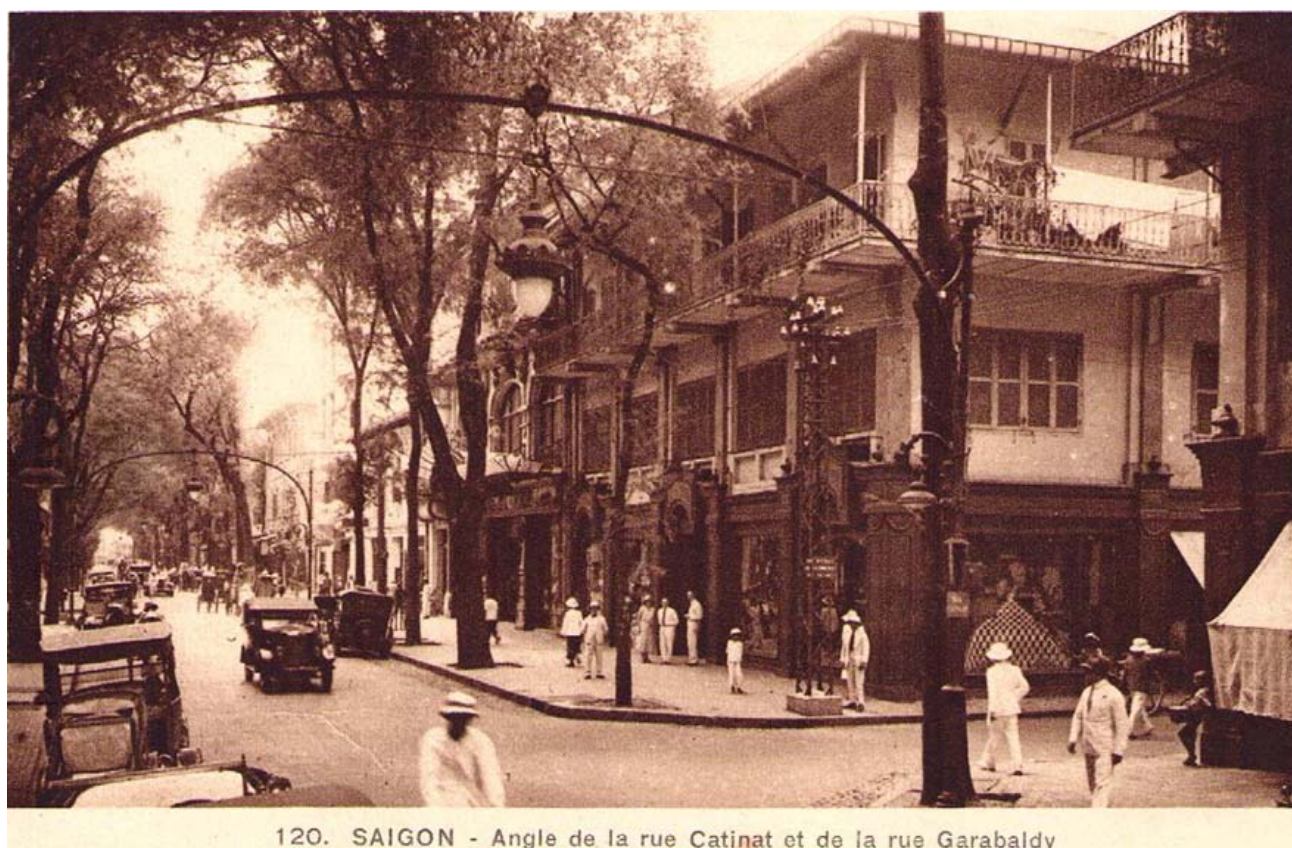
Kể cửa hàng bách hóa “*Courtinat et Cie.*” là tiệm đồng hồ, nữ trang, in khắc (horloger, bijoutier, graveur) của ông Reynault Monnier ở số 108-110. Đi lên nữa về hướng Nhà hát thành phố, ta sẽ gặp tiệm nón và giày (chapellerie et chaussures) của ông Canavaggio ở số 118-120 Catinat. Chính nơi này đầu thập niên 1920 là nơi nhà nhiếp ảnh Ả Rập Fernand Nadal có tiệm nhiếp ảnh và buôn bán dụng cụ nhiếp ảnh. Ông Nadal đã để lại các hình ảnh và các bộ sưu tập quý giá về Saigon.

“*Nam Kỳ nhơn vật diễn ca*” (1906) đã tả cảnh khu giữa gần nhà hát thành phố đường Catinat nơi có nhiều cửa hàng người Pháp như sau:

..Những đồ Đại Pháp, Huê Kỳ
 Ăng-lê, Nhựt Bản món gì cũng sang
 Hàng Tây các sắp nhẩy tràn
 Xiêm, Miến, Bắc thảo đồ đoàn bố vi

Số 128 là tiệm của bà Wirth ở (1907, 1908, 1909), một nhà buôn bán tạp hóa. Tiệm tạp hóa của bà Wirth trước đó ở số 120 Catinat (1905, 1906). Ngoài bán hàng, bà Wirth còn sản xuất và thương mại các ảnh “*cartes postales*” từ cuối thế kỷ 19 với các ảnh xưa ở Saigon, quý hiếm trong giai đoạn đó cho đến đầu thế kỷ 20. Tiệm bà Wirth cạnh ngay khách sạn và quán “*Café de la Terrasse*” nổi tiếng của ông Bénard (1909, 1910, 1912) ở địa chỉ 130 Catinat, ngay góc đường Catinat và quảng trường Francis Garnier. Sau này số 128 Catinat là tiệm nữ trang “*Bijouterie Parisienne*” (1910, 1911) và năm 1912 do Guintoli và Bardotti làm sở hữu chủ, thì tiệm nữ trang dời tới địa chỉ 130 Catinat, ngay ở địa điểm của quán “*Café de la Terrasse*”.

Bây giờ trước khi đi đến quảng trường Francis Garnier, ta hãy nhìn lại đoạn đường vừa đi qua. Ta sẽ thấy cảnh quang giống như hình dưới đây (hình 12)



Hình 12: Bộ sưu tập Nadal - Đường bên phải là **Carabelli** chứ không phải Garabaldy như trong hình (Carabelli là tên của ông thị trưởng người gốc Corse của thành phố Saigon vào cuối thế kỷ 19, rue Carabelli là đường Nguyễn Thiệp ngày nay). Tòa nhà ngay góc đường, 141-143 Catinat và 2 Carabelli, là quán “*Café de l’Union*” của bà Aymés. Cũng tại quán Café này là trụ sở “*Amicale Bretonne*” (Hội ái hữu Bretonne). Sau này là tiệm café Brodard, Gloria Jeans (131 Đồng Khởi). Cạnh “*Café de l’Union*”, số 131 đến 139 Catinat là tòa nhà của ông Lorin (1912), Flarin (1910), O. Sammarcelli (1909), với hai tiệm đối tiền của hai người Ấn (Theo niên giám 1909, 1910, 1912, Va. Mougamadoucharif số 131 và Mougamadoumeinedine số 139, hai người Ấn này có thể mượn hai địa chỉ này). Trên đường Carabelli, thì số 1 Carabelli là hội “*Amicale Corse*”, nơi những người gốc Corse hội họp. Ảnh chụp về hướng bến Bạch Đằng. Để ý cạnh tòa nhà số 131-139 và 141-143, là tòa nhà “*Pharmacie Normale*”.

ông Holbé mà sau này cũng là chủ “*Pharmacie Solirène*”) ở số 20-22 rue Catinat, tức là ở gần công ty “*Mottet et Cie.*” số 24-30 rue Catinat (bên kia đường Turc) và “*Grande Pharmacie Indochinoise*” của ông Trombetta ở số 143-147 rue Catinat.

Từ “*Café de l’Union*” đi qua đường Carabelli là tiệm thuốc tây của ông Trombetta ở số 145-147. Đi lên chút nữa, 149-151, là tiệm tóc “*Lavatory Saigonnais*” của ông Hombert và khách sạn “*Hôtel de France*” như hình dưới đây (hình 13).



Hình 13: Hình này trong bộ album hình sưu tập của P. Dieulefils (hình chụp khoảng trước năm 1900). Bên trái hình là khách sạn “*Grand Hotel de France*” (157 rue Catinat theo niên giám 1905-1906 do bà Dabène làm chủ, 159bis rue Catinat theo niên giám 1907-1911, 157bis 1er étage theo niên giám 1912). Tòa nhà bên phải là “*Café de la Terrasse*” và khách sạn (ngày nay là khách sạn Caravelle). Hình chụp vào đầu thế kỷ 20 (đầu thập niên 1900). Bức hình này tương tự như ảnh carte postale trong collection Poujade de Ladeveze. Hình chụp về phía quảng trường Nhà hát thành phố (“*Place Francis Garnier*” hay “*Place de Theatre*”) và nhà thờ Đức Bà. Trên đường chưa có xe hơi, như vậy là hình chụp trước ít nhất khoảng năm 1910. Hình chụp cho thấy khách sạn “*Grand Hotel de France*” chưa dời đến góc đường ở số 159bis, như vậy hình chụp khoảng năm 1905-1906 hay trước đó.

Góc đường Catinat và đại lộ Bonard, số 159^{bis} cũng là địa chỉ của công ty “*Compagnie Générale d’exportation*” (1907-1912), nơi nhà thương gia Edouard Tréfaut và kế toán Gaston Phélyzon trú ngụ. Số 159 là tiệm đổi tiền của người Ấn, Condassamy (1907-1911). Kế bên ở số 157^{bis} là tiệm tạp hóa và quần áo (epicerie et mercerie) của Hoa kiều có tên Soa-a-Pan, Sina et Cie (niên giám 1907-1912). Cùng địa chỉ 157^{bis} năm 1910 là tiệm mút kẹo (confiseur) của ông Marius Rousseng và tiệm đổi tiền của N. Labigang (niên giám 1910-1912). Đến năm 1922, theo niên giám Đông Dương, thì 157^{bis} vẫn là của N. Labigang (“*Maison Rousseng, Pâtissier – Confiseur – Chocolatier*”).

Số 157 là tiệm đổi tiền của người Ấn (1907-1912), tòa nhà trước đó là khách sạn “*Hôtel de France*” (1905-1906). Sau này vào năm 1922, số 157 Catinat (theo niên giám 1922) là “*Imprimerie Librairie de l’Union*” của ông Nguyễn Văn Cửa mà ông G. Durrwell, một nhà nghiên cứu văn hóa, là người có trách nhiệm về luật pháp (*foncé de pouvoir*). Theo Vương Hồng Sển (10) nhà in này trước đó là của ông Đinh Thái Sơn, sau chuyển nhượng lại cho ông Nguyễn Văn Cửa vào năm 1918. Ông Durrwell cũng là chủ tịch “*Hội Nghiên cứu Đông Dương*” (“*Société des Etudes Indochinoises*”). Nhà in của ông Cửa đã có in các tập san nghiên cứu của hội Nghiên cứu Đông Dương.

Ngoài ra nhà in “*Imprimerie de l’Union*” (157 Catinat) đã in các tác phẩm của nhà văn Hồ Biểu Chánh, Lê Hoàng Mưu và các quyển sách nghiên cứu có giá trị như “*Notice historique, administrative et politique sur la ville de Saigon*” năm 1917 về lịch sử thành phố Saigon, và nguồn gốc các tên đường dưới sự hướng dẫn của thư ký tòa thị sảnh thành phố (9), quyển “*Recueil de Morale Annamite par Yên Sa Diệp Văn Cương*” năm 1917, quyển “*Monographie de la province de Bac Lieu, par Louis Girerd*” in năm 1925, quyển “*La pagode des clochetons et la pagode Barbé, contribution à l’histoire Saigon-Cholon par P. Midan*” in năm 1934 ở nhà in “*Imprimerie de l’Union*” (57 rue Lucien Mossard).

Bây giờ ta đứng ở tiệm “*Café de la Terrasse*” mà trên lầu là khách sạn. Đây là giao điểm của đường Catinat với quảng trường Francis Garnier (hay quảng trường nhà hát thành phố), “*Café de la Terrasse*” ngày nay là khách sạn Caravelle (đặt theo tên một loại máy bay của hãng hàng không Air France, hãng này có văn phòng ở tầng trệt của khách sạn). Nhìn về phía tay phải của quảng trường, ta sẽ thấy nhà hát thành phố, được xây vào cuối thế kỷ 19 và hoàn thành vào năm 1900, năm đầu của thế kỷ 20.

Phần 3

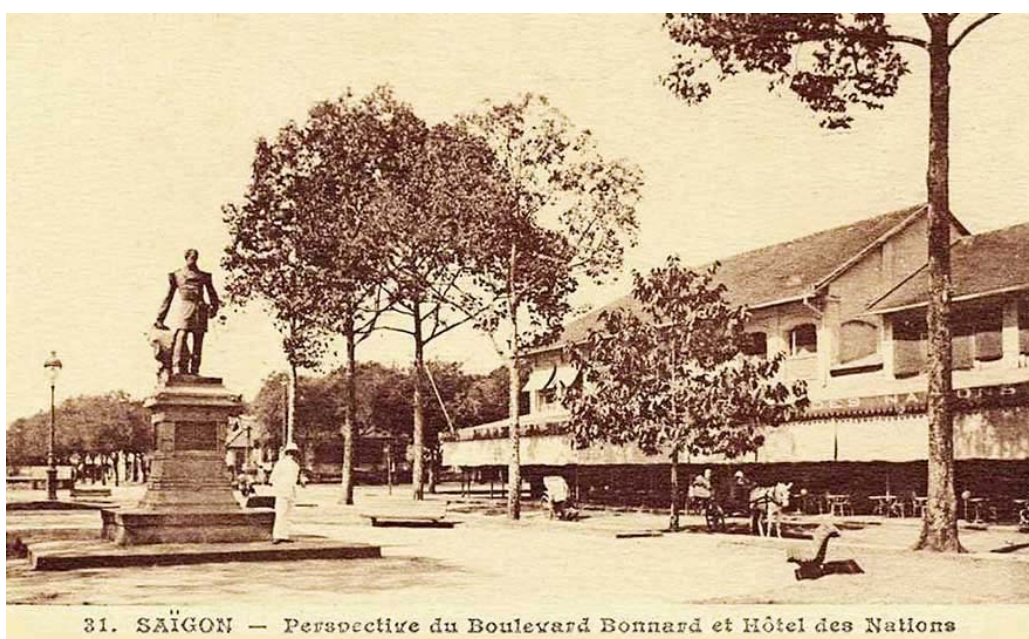
Quảng trường Francis Garnier (Quảng trường Nhà hát thành phố)



Hình 14: Nhà hát thành phố, chụp từ gần tượng Francis Garnier. Ảnh của nhà nhiếp ảnh George Victor Planté (1847-1921). Ảnh chụp khoảng thập niên 1910. Nhà hát thành phố được bắt đầu xây vào năm 1896 qua kiến trúc được thắng giải của ông Ferret (có 3 kiến trúc sư dự thi: Ferret, Genêt và Berger). Nhà hát được khánh thành bởi thị trưởng thành phố Saigon, ông Paul Blanchy, với sự hiện diện của hoàng tử Đan Mạch Waldemar ngày 1/1/1900 (thật sự lúc đó chưa hoàn tất phải đến 1901 mới xong với tổng phí 914.940 piastres hay 2.500.275 francs) (14). Nhà hát trong ảnh chỉ hơn 10 năm từ lúc được khánh thành, vì thế hình dạng và kiến trúc được coi như đúng như khi được xây xong. Cho đến ngày nay, qua hơn 110 năm, nhà hát đã được sửa nhiều lần (nhất là kiến trúc ở chính diện), vườn hai bên nhà hát hiện nay không còn.

Sự xây dựng nhà hát thành phố không được sự đồng tình của mọi người trong Hội đồng quản hạt và người dân ở Saigon. Họ cho rằng nhà hát nhỏ và tốn phí quá đắt khoảng 3 triệu francs chỉ chứa tám trăm chỗ ngồi (16). Ngay cả đa số trong 2500 người Âu lúc bấy giờ sinh sống ở Saigon cũng không xem nhà hát là điểm họ chú ý. Hội đồng thành phố và ông thị trưởng, Paul Blanchy, thì lại cho rằng một thành phố lớn như Saigon thì phải có nhà hát dùng cho hoạt động văn hóa. Đây là cảm tưởng của ông bà Jottrand đến xem vở opera “Carmen”, đăng trong báo “La Vie Coloniale” năm 1909: “Trong rạp đây những người đàn ông với y phục trắng nổi bật, cho thấy một khía cạnh bất ngờ trong nhà hát. Những người đàn bà làm tăng lên quang cảnh quá sức của sự đồng phục này bằng các y phục hồ cổ ngực màu đậm, thường là màu đen. Thật là một thời trang đảo lộn giữa hai phái nam và nữ. Điều này thật ra cũng có gì không xấu. Một người, chỉ duy nhất một mà thôi, hút thuốc dễ nhận thấy: đầu ông ta sáng đẹp lạ, thật đáng ngưỡng mộ mà chúng tôi chưa bao giờ thấy, đúng là một tác phẩm nghệ thuật. Tôi tin là sự kiện toàn này chỉ có thể là do người làm tóc đã miệt mài phô trương... Trong lúc hồi đầu (của vở opera “Carmen”) được trình diễn thì một cơn mưa rào xảy ra, lớn đến nỗi hầu như người ta không nghe được hợp ca. Nhưng may thay những trận mưa này tuy lớn nhưng thường thì cũng ngắn; đầu vậy thì mùa xem hát rất là khá hòa giải với mùa mưa”

Hình 15: Hình chụp từ trước nhà hát thành phố trên đường Catinat hướng về đại lộ Bonard khoảng đầu thế kỷ 20 (thập niên 1900). Bên trái là tượng Francis Garnier, bên phải là “Hôtel des Nations” của ông bà Pancrazi ở góc đại lộ Charner và Bonard (104-106 Charner). Ông bà Pancrazi cũng là chủ “Café de la musique” (trong thập niên 1900) ở số 171 Catinat, góc Catinat và đại lộ Bonnard, mà sau này là “Pharmacie Solirène” và “Café Givral” (địa chỉ ngày nay là 169 Đồng Khởi, tòa nhà này nay đã bị phá). Tại khách sạn “Hôtel des Nations”, trong thập niên 1930 theo Vương Hồng Sển (21) thì có Yvette Trà (tức cô Ba Trà hay Trần Ngọc Trà), một người đẹp có tiếng một thời ở Nam Kỳ Lục Tỉnh đã có trú ngụ tại đây một thời gian khi thời vận của cô gặp khó khăn về tài chánh, qua bài bạc và tăm tiếng.



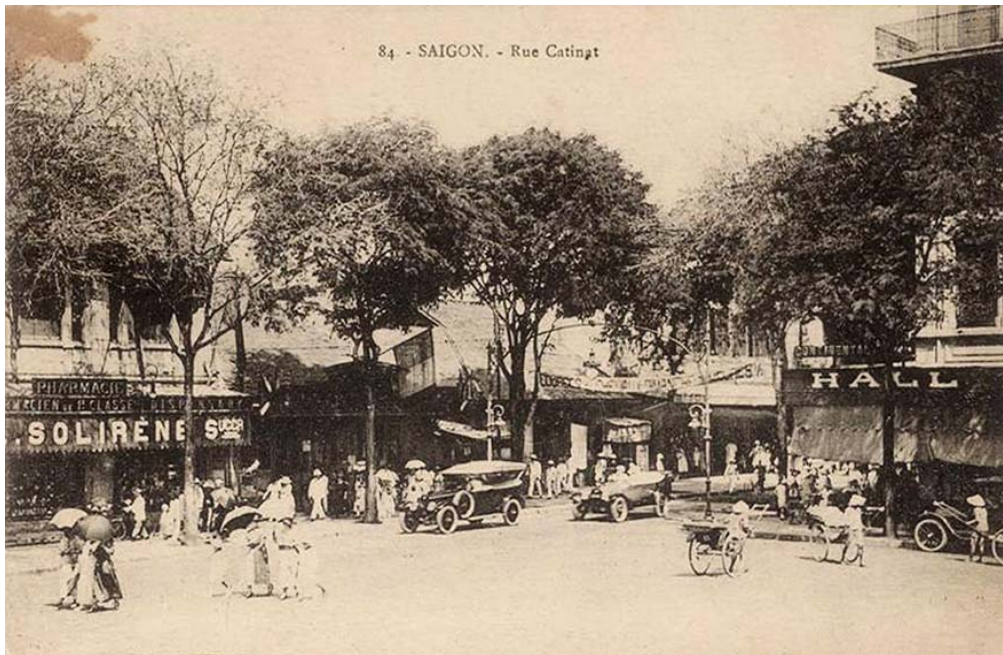


Hình 16: Góc trái hình là quán “Café de la Terrasse”, trên lầu quán này là khách sạn. Một “carte postale” y hệt như hình này, cũng của nhà kinh doanh Decoly có ghi “Saigon 1909 – rue Catinat”. Người chụp hình này đứng gần tượng Francis Garnier chụp đường Catinat về phía bên sông. Bên phải hình, đằng sau hai người Pháp và gần xe kéo là khách sạn “Hôtel de France” và công ty “Compagnie Générale d’Exportation” ở ngay góc đường Catinat và đại lộ Bonard.

Khách sạn Continental



Hình 17: Arc de Triomphe en l'honneur du Maréchal Joffre (Voir l'inscription en haut de l'Hôtel Continental). Cạnh Khách sạn Continental là “Khải hoàn môn” chào đón thống chế Joffre. Biểu ngữ trên lầu cao khách sạn là lời gởi chiến sĩ của thống chế Joffre trong trận đánh mở màn thế chiến thứ 1 : “Une troupe qui ne pourra plus avancer devra, coûte que coûte, garder le terrain conquis, et se faire tuer sur place, plutôt que de reculer” nhân dịp thống soái Joffre đến viếng Saigon vào tháng 12 năm 1921. Tạm dịch biểu ngữ là “đoàn quân khi không còn có thể tiến lên nữa, thì bằng bất cứ giá nào phải giữ trận địa chiếm được, thà chết ngay ở chỗ đó chứ không lùi”.)



Hình 18: Khách sạn Continental bên phải, bên trái là tiệm thuốc tây Solirène. Hình chụp từ nhà hát thành phố khoảng thập niên 1920. Tầng dưới của khách sạn Continental là nơi tụ tập của các nhân vật có tên tuổi ở Saigon như ông Paul Blanchy, bàn của các “senateurs” vào cuối thế kỷ 19.

Khách sạn Continental được ông Pierre Cazeau xây và hoàn thành năm 1880. Khách sạn xưa có lịch sử lâu dài và nổi tiếng nhất Saigon cho đến ngày nay¹⁷. Năm 1911, công tước (Duc) Ferdinand de Montpensier đã mua lại khách sạn này khi ông trú ngụ tại đây trong chuyến đi vượt rừng đường xa từ Saigon đến Angkor. Montpensier đã mang xe hơi vào Saigon, có thể nói là một trong những chiếc đầu tiên ở Việt Nam, để chạy chuyến đi này. Xe hơi của Montpensier khởi hành từ khách sạn Continental năm 1908 lên đường đi Angkor, một chuyến đi cam go, đầy gian nan vì đường xá lúc đó chưa được làm cho xe hơi chạy. Ông ở lại Việt Nam một thời gian, và lúc trên đường du ngoạn khi qua Phan Thiết, ông hoàng Montpensier đã mua và xây một biệt thự trên ngọn đồi nhìn ra biển và thành phố Phan Thiết. “Lầu ông hoàng” này có máy diesel sản xuất điện riêng nên ban đêm rất sáng vì thời đó chưa có điện nhiều ở vùng xa.

Năm 1930, Duc de Montpensier¹⁸ bán khách sạn lại cho ông Mathieu Franchini. Ông Franchini, một người Pháp gốc Corse là một thương gia giao thiệp rộng. Sau khi đến Saigon, ông lập gia đình với một phụ nữ Việt Nam, con một điền chủ giàu ở Nam Kỳ. Vì ông là người Corse và có nhiều bạn bè đồng hương (“*Amicale Corse*”) ở Saigon nên nhiều người đồn rằng ông có liên hệ đến các giới giang hồ xã hội đen ở Marseille, Corse và Saigon. Tuy vậy điều này không được kiểm chứng. Ông Franchini quản lý khách sạn cho đến 1964 rồi trao lại cho người con Philippe Franchini tiếp tục cho đến năm 1975. Trong các thập niên 1930-1950, nhà hàng và quán café ở khách sạn Continental là nơi tụ tập của các người gốc Corse gợi nhớ lại quê hương của họ.

Tầng dưới của khách sạn, theo Niên giám Đông Dương từ năm 1907 đến 1910 là nhà sách của ông F.H. Schneider. Chính ông Schneider là người đã sáng lập ra tờ “*Lục Tỉnh Tân Văn*” năm 1907 mà chủ bút là ông Trần Chánh Chiếu. Ông Schneider cũng đứng tên là chủ của khách sạn và cơ sở Minh Tân ở số 4-6 đường Krantz⁽²⁾. Năm 1911, ông dọn khỏi khách sạn Continental đến số 22 đường Kerlan, năm 1912 đến 15 đường Chasseloup-Laubat (1912) và cuối cùng năm 1914, 1915 ở số 2 đường Kerlan và số 7 Boulevard Norodom (trụ sở báo “*Lục Tỉnh Tân Văn*”, ra thứ 5 mỗi tuần). Sau khi Trần Chánh Chiếu bị bắt quản lý vào năm 1908, và giam năm 1917, “*Lục Tỉnh Tân Văn*” bị rút giấy phép và có lẽ ông Schneider cũng bị chót rắc rối với chính quyền¹⁹.

¹⁷ Đường Catinat từ bờ sông bắt đầu với khách sạn “*Hôtel de la Rotonde*” là số 2 rue Catinat, cho đến “*Hotel Continental*” ở số 132 rue Catinat. Địa chỉ hai địa điểm này vẫn giữ nguyên cho đến ngày nay, chỉ khác tên đường. Ngoài hai khách sạn này, vào đầu thế kỷ 20 còn có các khách sạn khác trên và chung quanh đường Catinat như: “*Hôtel de France*” 157 Catinat, “*Hôtel de l’Univers*” 1 rue Turc, “*Hôtel des Nations*” 104 b. Charner, “*Hôtel de marine*” 1-7 Paul Blanchy, “*Hôtel de Bretagne*” 35-37 b. Charner.

¹⁸ Ngoài ông hoàng de Montpensier (1908) và hoàng tử Đan Mạch Waldemar (1900) đến viếng thăm Saigon, trước đó còn có hoàng tử Henri d’ Orleans, vừa là nhà nhiếp ảnh và thám hiểm, đã đến Hà Nội và Saigon trong thập niên 1890 (mất ở Saigon năm 1901 vì bệnh sốt rét) và các hoàng gia khác được biết nhiều sau này trong lịch sử thế giới đã đến Saigon như hoàng tử Nga, Nicolas II (sau này là sa-hoàng cuối cùng của Nga mất sau cách mạng tháng 10) đến thăm năm 1891 và hoàng tử Miến Điện Mingoon (hay Myinkun, 1866-1921), lưu vong sau chính biến ở kinh đô Mandalay năm 1866, đến và sống ở Saigon cho đến khi mất (20/09/1921).

¹⁹ Ông F.H. Schneider là người Pháp coi mở tiền bộ, nhưng anh rể ông, Henry Chavigny de Lachevrotière, lại là một thực dân bảo thủ. Ông F.H. Schneider về sau còn thiết lập cơ sở in ở Hà Nội, in các tập san nghiên cứu của trường Viễn Đông Bác Cổ, và nhiều sách nghiên cứu về Đông Dương (Cam Bốt, Lào và Việt Nam). Ông giúp Nguyễn Văn Vĩnh học nghề in, xuất bản và quảng cáo và cùng với Nguyễn Văn Vĩnh lập ra nhà in “*Phổ Thông Giáo khoa Thư xã*” (13). Quyển tiểu thuyết lịch sử đầu tiên trong văn học chữ quốc ngữ Việt Nam “*Phan Yên ngoại sử, tiết phụ gian truân*” của Trương Duy Toàn (người trong phong trào Minh Tân) cũng do nhà in Schneider in năm 1910.



Hình 19: Hình này có lẽ chụp vào cuối thế kỷ 19. Góc đường bên trái là “Café de la Musique”, kế bên là tiệm “La civette”. Theo niên giám Nam kỳ 1887 (5) thì tiệm “La Civette” ở đường Catinat, do ông Ch. Montagne làm giám đốc, bán những hàng cho những người hút thuốc lá. Theo Antonie Brébion (20), thì người lập ra tiệm “La Civette” là ông A.-William Fabre, thương gia sinh ở Bordeaux năm 1856 đến Saigon năm 1884. Ở Saigon, lúc đầu ông lập ra kho bán thuốc lá. Sau đó ông mở ra khách sạn “Hôtel de l’Europe” ở “quai de Commerce” (bến Bạch Đằng). Fabre cũng là người lập ra tờ báo “L’Independant” ngày 14 tháng 2 năm 1893, đổi lập với chính quyền thuộc địa. Fabre mất ở Saigon năm 1896. Bên phải là khách sạn Continental và nhà in (tầng dưới) “Librairie-Imprimeur F.-H. Schneider”. Đây là một hình quý hiếm của cảnh trung tâm Saigon khi chưa có xe cộ, với các kiến trúc nhà cửa và thiết kế đường xá đẹp.

Ngoài khách sạn “Hôtel de l’Univers” ở đường Turc, một khách sạn lớn, tiện nghi trên đường Catinat vào những năm của thập niên 1870 và 1880, trước khi có khách sạn Continental là khách sạn “Hôtel Fave”. Khách sạn Fave là nơi đầu tiên mà những viên chức quân, dân sự từ Pháp mới đến Saigon làm việc hay lập nghiệp đến tạm trú ngụ trước khi kiếm được nhà riêng. Theo ông Arthur Delteil²⁰, nhà dược học người Pháp, ghi lại (7) khi ông đến Saigon năm 1882 thì khách sạn Fave gồm 3 tầng: tầng trệt là nhà ăn có các quạt “panca” trên trần nhà, hai tầng trên là các phòng, mỗi phòng đều có nước “robinet” và vòi xen (một tiện nghi lúc bấy giờ). Khách sạn được ông Fave xây, và với sự thành công của khách sạn, ông đã trở nên giàu có khi trở về Pháp²¹.

Cũng theo ông Delteil thì khách sạn Fave ở trên đường Catinat, chiếm hầu hết không gian giữa đại lộ Bonard và đường d’Espagne. Đối diện với khách sạn Fave là phòng bán đấu giá các bàn ghế, giường tủ... rất tiện lợi cho những ai muốn có hay muốn được nhà riêng đến để mua trang bị cho nhà mới. Hiện nay vẫn chưa xác định chính xác được “Hôtel Fave” ở đâu (ở vị trí cũ của khách sạn Continental, góc đường Catinat và đường d’Espagne hay cạnh đó?). Cũng theo ông Delteil, trước khi có nhà hát thành phố thì nơi diễn kịch, hòa nhạc “concert” là tòa nhà ở trên đường Vannier (Ngô

²⁰ Ông Delteil là một nhà dược học của hải quân Pháp (*pharmacien principal de la Marine*), ông có tác phẩm nghiên cứu khoa học mà cho đến nay vẫn còn được tham khảo và vừa được tái bản, đó là: quyển “*La cane à sucre*” (cây mía). Ông làm việc ở Trung Mỹ, nghiên cứu về cách trồng mía, các thành phần hóa học của các loại mía, các bệnh sâu mọt của cây mía, khí hậu và đất thích hợp... và đã thử nghiệm trồng mía ở các nơi trong đó có Saigon. Tại đây người Pháp đã thành lập một trại trồng thí nghiệm gọi là “*Nouvelle Espérance*” trong cách đồng mã (*Plaine des tombeaux*), tức trong khu vực đường cách mạng tháng 8 và đường 3/2 ngày nay. Ngoài ra còn có trại thử nghiệm ở Biên Hòa và “*Lacan*” ở Đồng Nai (nơi có nhà máy làm đường của ông Michelot). Theo ông Delteil đất ở Saigon và vùng Nam bộ không thích hợp cho loại mía có năng suất cao và cho nhiều đường như các nơi khác và về phương diện kinh tế thì trồng mía rất cực và khó khăn ít có lợi so với lúa gạo và các cây khác nên người Việt không để tâm đến và vì thế không thành công được ở Nam Kỳ như người Pháp mong muốn.

²¹ Ông Delteil ghi trong sách ông là “*Hôtel Favre*” nhưng theo Niên giám Nam Kỳ thuộc Pháp (“*Annuaire de la Cochinchine française*”) các năm 1879, 1880, 1881 thì có ghi là “*Hôtel Fave*” (khách sạn Fave) trên đường Catinat chứ không phải Favre. Và người điều hành khách sạn là ông A. E. Fave (hôtelier, restaurateur). Đến năm 1881 thì khách sạn Fave là do ông Laval quản lý và niên giám năm này có ghi ông A. E. Fave làm bánh mì (boulangier) ở đường Catinat và đường Bonnard. Như vậy thì ông Delteil đã ghi lầm Fave thành Favre. Theo ông Fabiani (22) trong hồi ký xuất bản năm 1878 thì khách sạn “*Hôtel Fave*” (ghi đúng là Fave) là khách sạn tiện nghi, đẹp, có vườn và thiết kế qui cũ. Các phòng đều rộng rãi, có nước, phòng tắm. Khách sạn do ông Élisée Fave thiết kế và được xây bởi các ông Bazin, Cazeaux và Salvaire dưới thời của chuẩn đề đốc (contre-amiral) Duperré trên một nền đất đầm lầy mà mọi người cho là khó xây dựng được. Niên giám Nam Kỳ 1876 ghi các ông François Bazin là thầu (entrepreneur), ông Cazeaux là thợ thiếc (ferblantier) và ông Salvaire làm đèn (lampist) trên đường Catinat.

Đức Kế ngày nay) đối diện với quảng trường mà ông gọi là “Rond-Point”. Trong thời gian ông viếng Nam Kỳ năm 1882, ông chứng kiến và đã phụ giúp điều trị bệnh nhân trong trận dịch tả (cholera) lớn làm chết 20 000 người ở các tỉnh thành Nam Kỳ trong vòng 3 tháng vào năm 1882.

Cạnh khách sạn Continental, số 134 rue Catinat theo niên giám Đông Dương 1900 là tiệm của nhà nhiếp ảnh J.P. Trọng (Jean-Pierre Trọng). Theo Niên giám Nam Kỳ (*Annuaire de la Cochinchine, 1891 et 1892*) thì ông J.P. Trọng trước đó là người được nhà nhiếp ảnh Louis Talbot mượn làm trong phòng nhiếp ảnh của ông Talbot. Sau này khi ông Talbot rời Saigon đi Nouméa (Nouvelle-Calédonie, Tân Đảo) làm ăn, thì tiệm nhiếp ảnh này được giao lại cho ông Trọng.

Niên giám Đông Dương (1905 đến 1909) không thấy đề địa chỉ 134 rue Catinat mà chỉ đề địa chỉ 136 rue Catinat là của nhà nhiếp ảnh nghệ thuật, Madame (bà) Terray. Như vậy có thể là vài năm sau, thì bà Terray đã thay thế ông Trọng tại cơ sở này và địa chỉ đã được đổi từ số 134 đến số 136. Và đến năm 1910 thì cơ sở nhiếp ảnh này là của nhà nhiếp ảnh Ludovic Crespín, người đã chụp và để lại nhiều bức ảnh đẹp và quý giá về Saigon. Cạnh tiệm ảnh, số 138 đến 142 Catinat là tiệm thuốc tây của ông Joseph Cormod (theo niên giám 1908, 1909, và năm 1910 là của ông Dourdon). Và số 144 đến 148 là tiệm tạp hóa “*bazar de l’Hôtel de Ville*” của ông Charles Garçon (1908, 1909).

Cuối đường Catinat

Bên kia đường Catinat gần khách sạn Continental, giữa đại lộ Bonard và đường d’Espagne (Lê Thánh Tôn ngày nay), ta sẽ thấy quang cảnh như sau (hình 20).

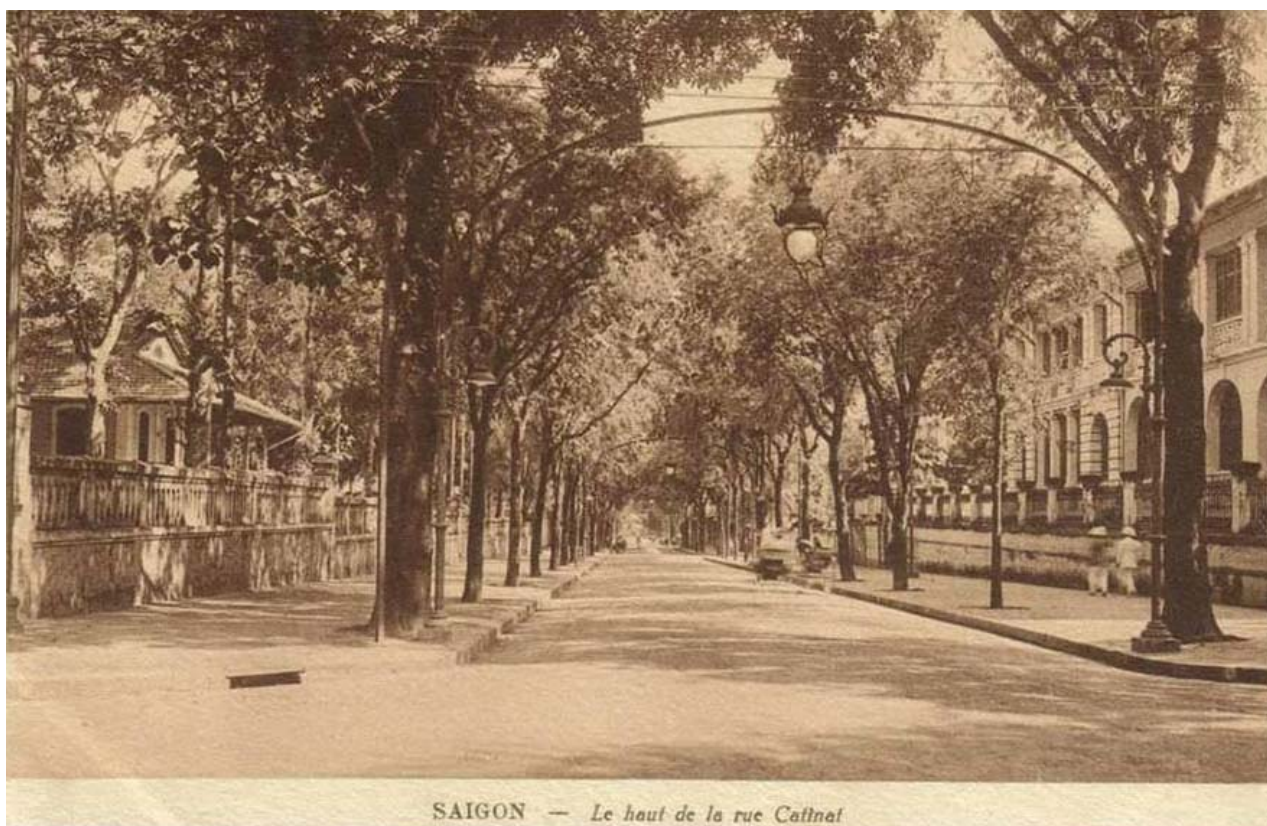


Hình 20: Ảnh sưu tập của Roger, do Voiry chụp (khoảng 1908-1916) (1) – Tiệm coiffeur (làm tóc, cắt tóc) phía trái hình có thể là tiệm của ông Mondin ở số 173 Catinat (theo niên giám Đông Dương 1908, 1909, của ông Ernest theo niên giám 1910). Theo niên giám 1910, kế tiệm tóc ở số 173bis là cửa hàng của ông Poujade de Ladevèze, một nhà buôn sản xuất các ảnh cartes postales. Đi ngược lại chút, số 171 là “Café de la Musique” của ông bà Pancrazi (đến 1910 thì theo niên giám là của ông bà Hollinger). Như vậy là hình chụp về hướng nhà thờ Đức Bà và người chụp đứng ở khách sạn Continental. Đi lên chút nữa về hướng nhà thờ Đức Bà, kế tiệm hút tóc, nơi mấy người Pháp trong hình tụ tập là tiệm của ông Poujade de Ladevèze, tiệm đôi tiền người Ấn Aboubaker (số 175) và quầy (comptoir) điện lực và bán súng đạn đi săn và tiệm nữ trang của Luc-Bai (số 175bis) mà sau này là tiệm sách của ông A. Portail (nhà sách Xuân Thu ngày nay).

Cạnh quầy điện lực, ở số 177 và 177^{bis} là tiệm nữ trang Ky-Yun-Hing Ky và tiệm đôi tiền người Ấn. Số 179 Catinat là tiệm bách hóa tổng hợp “*Omnium français*” của ông bà Emile Gadault (do ông Armand Diebold đứng tên, “*fondé de pouvoir*”, niên giám 1908). Nơi đây sau này được xây lại trong đó có rạp Eden cinema (179 rue Catinat, địa chỉ trong “*Guide pratique*” năm 1934 của rạp Eden là 183 Catinat) của ông Frassetto và Sicé. Tại rạp Eden này, vở cải lương đầu tiên dựa theo hài kịch phương Tây “*Vì nghĩa quên nhà*” (do Lê Quang Liêm và Hồ Biểu Chánh soạn) được trình diễn ngày 11/9/1917. Theo niên giám Đông Dương 1922 thì hai ông Frassetto và Sicé còn là chủ rạp Petit-Eden (đường Tổng Đốc Phương, Cholon), rạp Eden ở Vũng Tàu (Cap Saint Jacques), Hôtel Frassetto et Sicé, Hôtel Victoria (còn gọi là “*Hôtel de l’Univers*”, 1 rue Turc, Saigon), khách sạn “*Continental Palace*” và khách sạn “*Grand Hôtel du Cap*” (Cap Saint Jacques).

Kể cửa hàng “*Omnium-français*”, số 181 là cửa hàng bán và sửa nhạc cụ của bà quả phụ Barret. Và cạnh đó, số 183-185 là tiệm làm tóc và cắt tóc của ông bà Langlois.

Tại ngã tư đường Catinat và đường d'Espagne (Lê Thánh Tôn ngày nay), từ đường Catinat phía bên trái đi về hướng nhà thờ Đức Bà, băng qua đường L'Espagne là tòa nhà nơi cư ngụ của viên chỉ huy trung đoàn 3 (*Hôtel du général commandant de la 3ème brigade*). Đi lên chút nữa về hướng nhà thờ là trụ sở của tờ báo “*L'Opinion*” ở số 187-189 (niên giám 1910) và kế đó là tiệm quần áo, may mặc của ông bà C. J Tournier (số 191-197 Catinat).



Hình 21: Đường Catinat nhìn từ cuối đường về hướng bến Bạch Đằng. Bên phải là số 225 nơi ở của quản lý ngân khố, ông Gros (1910), Bên trái số 164 Catinat, theo niên giám 1905-1906 là nơi thu ngân địa phương (*recette locale*) và từ năm 1907-1911 là nơi ông bà Descourtis, thủ ngân đặc biệt (*receveur spécial*) tọa lạc (niên giám 1907-1911). Và từ năm 1912 trở đi là “*Trésor public*” (Kho bạc, nha ngân khố). Sau này tòa nhà ngân khố trở thành bót cảnh sát của an ninh (*la Sureté*) sau khi kho bạc mới được xây ở đại lộ Charner, ngay vị trí chợ Cũ trước kia.

Gần cuối đường Catinat, ở số 199-203 (1906), 201-205 (1907, 1908) là “*Hôtel des ventes*” hay “*Salle des ventes*”, nơi đây bán đấu giá các hàng không còn dùng của chính phủ cho công chúng. Bà Louise Bourbonnaud tả nơi này như sau (17):

“...Trước phòng đấu giá (*Hôtel des ventes*), một người bản xứ đang dùng hai tay đánh trống. Đây có một ít màu sắc bản địa rồi. Tôi đi đến gần và biết được rằng “người đánh trống” viển đông báo cho mọi người biết là sẽ có đấu giá trong giờ. Thế là tôi đi vào trong. Những đồ bán đấu giá cho công chúng có đủ các loại: ly chén, bàn tủ, giường, đồ dùng trong nhà, dụng cụ đủ loại. Ở đây không có gì đáng thật sự để tôi tranh dành mua đấu giá...”

À, kia kìa, một lô dụng cụ nhạc sẽ làm thích thú giúp vui trong chuyến đi của tôi. Chỉ nghĩ tới, sở hữu dụng cụ âm nhạc mua được ở Saigon thì thật là hào hứng ! Nhưng lô đấu giá này chắc phải được bán sau cùng, người cảnh sát nói cho tôi biết khi tôi hỏi ông ta; nếu vậy thì tôi còn thì giờ, tôi sẽ trở lại trong chốc lát...”

Khi ra khỏi nhà thờ, tôi nghĩ đến trở lại phòng đấu giá; nhưng khi tôi đến thì lô dụng cụ âm nhạc đã được bán rồi. Thật là tiếc. Lúc này ở phòng đấu giá là lúc mà người ta bán các con ngựa và các xe ngựa và tôi thấy một cỗ xe ngựa rất đẹp mà một viên đại úy mua được với một số tiền đấu giá là một trăm mười đồng piastres”.

Số 154 Catinat, theo niên giám 1905, 1906 là “*Bureau de la 3ème brigade et du point d'appui de la flotte Saigon Cap St-Jacques*”, số 156 Catinat là nơi ông Finet, “*capitaine de l'infanterie coloniale*” (đại úy bộ binh thuộc địa) cư ngụ, và số 158 là “*Contrôle des contributions directes, verification des poids et mesures*” (kiểm tra đo lường). Đến năm 1910 thì 154 Catinat trở thành “*Service administratif*”, 156 là trụ sở công ty “*de Pommerey et Cie, Carbuse et Calcium*”.

Số 160 Catinat theo niên giám 1905, 1906 là tòa nhà “*Direction de l'Enseignement*” (nha giáo dục) nơi ông giám đốc M. de Cappe ở. Số 162 Catinat theo niên giám 1905, 1906 là “*Cadastré et topographie*” (nha địa dư), đến năm 1912 là “*Commissariat central de police*” (trụ sở trung ương cảnh sát) do ông M. Lecœur lãnh đạo. Và tòa nhà cuối cùng ở đường Catinat là “*Trésor public*” (Nha ngân khố) ở số 164 Catinat.

Đến đây chúng ta sẽ thấy Nhà thờ Đức Bà (Notre-Dame) ngay giữa công trường nhà thờ (tức công trường công xã Paris ngày nay) và Bưu điện thành phố. Trước nhà thờ Đức mẹ là tượng của giám mục d'Adran (Bá Đa Lộc) và hoàng tử Cảnh. Vị trí của nhà thờ Đức bà xưa kia chính là trung tâm của thành Phiên An (thành Quy).

Đằng sau nhà thờ là tượng của nhà chính trị gia Pháp, ông Gambetta (8). Từ tượng Gambetta, nếu đi thẳng lên sẽ gặp bồn nước (chateau d'eaux) cung cấp nước cho thành phố. Nước được bơm lên từ giếng lấy nước ngầm dưới lòng đất bằng một máy chạy bằng hơi nước lên bồn chứa cao (7). Đây là điểm cao của thành phố, một vị trí thuận tiện để phân phối nước.

Tổng Luận

Sau khoảng 40 năm từ khi người Pháp đến chiếm Saigon, thành phố này đã có một sự thay đổi hầu như toàn diện về kiến trúc và thiết kế. Chỉ có thành phố Chợ Lớn vào đầu thế kỷ 20 là vẫn còn hầu như nguyên vẹn như đầu thế kỷ 19. Saigon trở thành thành phố qui hoạch và có kiến trúc như các thành phố ở Pháp.

Cuối thế kỷ 19 đến cuối thập niên đầu của thế kỷ 20 là thời bình an và thịnh vượng của nước Pháp và ở các thuộc địa, thời kỳ mà từ lúc Hội chợ thế giới 1900 ở Paris mở màn cho thấy có nhiều phát minh kỹ thuật thay đổi cuộc sống xã hội ở nhiều nơi trên thế giới như xe hơi, phim ảnh, diesel, đèn điện, điện thoại, điện tín, máy bay... Đây là thời kỳ gọi là "Belle Epoque" ở Âu châu hay "Gilded Age" ở Mỹ, với sự đua nở phát triển các phong trào, trào lưu mới trong nghệ thuật, âm nhạc, ballet, hội họa như hậu ấn tượng, biểu tượng, hiện đại... "art nouveau" trong kiến trúc. Ở Đông Dương, nói chung kinh tế phát đạt và chính trị ổn định cho đến đầu thế chiến thứ nhất và các kiến trúc đặc trưng thời đệ tam cộng hòa được xây dựng như nhà hát thành phố Saigon, nhà hát Hà Nội, tòa nhà Đấu xảo cho Hội chợ quốc tế (Đấu xảo) ở Hà Nội năm 1902 nơi có nhiều nước tham dự, các tòa nhà trên đường Catinat...

Bắt đầu từ thập niên 60 của thế kỷ 20, cảnh quan của đường phố Catinat nói riêng và của thành phố Saigon nói chung thay đổi nhiều làm diện mạo của nó khác đi rất nhiều so với cảnh quan trình bày bài này, chỉ còn nhà hát thành phố và khách sạn Continental là còn sót lại từ đầu thế kỷ 20 trên con đường Catinat, tức Đồng Khởi ngày nay. Con đường lớn hơn và cũng thay đổi nhiều hơn là đường Nguyễn Huệ (Charner), hầu như chỉ còn tòa nhà Hải quan (nhà ông Vương Đại thế kỷ 19) và tòa Ngân khố ở đầu đường là còn, tòa Hòa giải (Justice de paix) bị phá gần đây để xây cao ốc Sun Wah.

Trong cơn lốc xây dựng cao ốc ở Trung tâm Saigon trong các năm gần đây, thay vì ở các khu ngoại biên và qui hoạch thiết kế đô thị với mục tiêu thương mại lợi nhuận là chính yếu, với yếu tố văn hóa và cảnh quan không được coi trọng để ý đến thì hậu quả về lâu trong tương lai sẽ có nhiều mất mát. Kinh nghiệm ở nhiều xã hội ở nhiều nơi trên thế giới cho thấy kỷ ức và dấu ấn văn hóa lịch sử có giá trị nhiều hơn đồng tiền và vật chất hiện đại.

Nguyễn Đức Hiệp

Phụ lục

(1) Các địa chỉ thương mại của Hoa kiều trên đường Catinat (theo niên giám Đông Dương 1908, 1909)

Tailleurs (tiêm may):

A-Hong 61 rue Catinat, A-Hôi 43 rue Catinat, Luong Da 3 rue Catinat, Luong-Tich 8 rue Catinat, Luong-Cau 18 Catinat, Ly-Can 48 Catinat, Ly-Quoi 50 Catinat, Luong-Thao 54 Catinat, Luong-Boi 59 Catinat, Ngo-Thoi 6 Catinat, Quang-Can 51 Catinat, Tran-Phuoc 63 Catinat, Tran-Hoa 57 Catinat, Tran Thuan dit A-Hoi 85 Catinat, Tran Phu 3 Catinat, Truong Anh 60 Catinat, Thoi-Thiem 12 Catinat, Dang-Chuong 61 Catinat, Duong Kim 12 Catinat, Duong-Hua 42 Catinat, Hua-Ung 63 Catinat, Huynh-Thoi 51 Catinat, Huynh-Trong 52 Catinat, Huynh-Xuong 56 Catinat, Huynh-Tuong 64 Catinat, Hua-Nu 5 Catinat, Ly-Nhu 14 Catinat, Tran-An 16 Catinat, Truong-Binh 37 Catinat, Tran-An 42 Catinat, A-Houai 55 Catinat.

Horlogers (đồng hồ):

A-Cuu 120 Catinat, Au-Thien 45 Catinat, Lu-Nhien 58 Catinat, Luong-Ngu 111 Catinat, Luc-Vien 87 Catinat, Luc-Phu 85 Catinat, Ly-Yen 45 Catinat, Ngô-Kim 101 Catinat

Bazars (tạp hóa), epicerie, mercerie:

A-Hi 99 Catinat, A-Sui 113-117 Catinat, A-koune 90-92 Catinat, Soa-a-Pan, Sina et Cie 157^{bis} Catinat.

Bijoutiers (nữ trang):

Ho-Thanh 44 Catinat, Luc-Kinh 58 Catinat, Tran-Thai 83 Catinat, Ngo-Kim 101 Catinat, Kong-cheong-Seng (có lẽ là người Hoa từ Singapore hay Mã Lai) 35 Catinat.

Các nghề khác:

Ki-Cheong, imprimerie-reliure (in và dán sách) 29 Catinat, Lam-hiong-Long, chinoiserie 31 Catinat, Nam-Tai imprimerie-reliure 49 Catinat.



Hình 22: Một tiệm tạp hóa của người Hoa. Ảnh của nhà nhiếp ảnh George Victor Planté (1847-1921). Planté bắt đầu sự nghiệp nhiếp ảnh vào năm 1893. Qua kỹ thuật ảnh và chất lượng ảnh so với các ảnh khác của Planté, ta có thể đoán bức ảnh này chụp rất sớm khoảng đầu thập niên 1900.

(2) Các cơ sở thương mại người Ấn trên đường Catinat (1908)

Changeur de monnaies:

Mougamadancany 1 Catinat, Mougamadanaly 1^{bis}, Checmedine 1^{bis}, S. P. Tambiravanttara 89 Catinat, K. Adabakar 95 Catinat, K. Oudoumanesah 119^{bis}, Sababady 157 Catinat, Condassamy 159 Catinat, Aboubaker 175 Catinat, Mougamadoucany 177^{bis} Catinat, Bavena-Oumersah, Vevena-Assengamy 179 Catinat, Mougamadoumeidine 199 Catinat.

Marchand de Bombay:

Chortimal 38-42 Catinat, Wassiamul 44-46, Netharan 60-62 Catinat



Hình 23: Tiệm đổi tiền của người Ấn, mà người Pháp gọi là Chettys (Chệt theo tiếng Việt). Ảnh của nhà nhiếp ảnh Planté, chụp khoảng đầu thập niên 1910.

(3) Địa chỉ các cơ sở và các nhà nhiếp ảnh ở Saigon (theo “Guide pratiques”, 1934)

“Khong Minh” 118 b. Albert 1er, “My Dung” 113 b. Albert 1er, “Phuoc Tuong” 21 rue Am. Courbet, “Antoine Giau” 45 b. Bonnard, “Khanh Ky” 54 b. Bonnard, “Morise” 70 b. Bonnard, “Artista Photo” 76 b. Bonnard, “Photo Nadal” 118 rue Catinat, “Nguyen Duyen” 138 rue Catinat, “Innovat Photo” 155 rue Catinat, “Studio Catinat” 158c Catinat, “Catinat photo” 217 Catinat, “In-Ich” 78 b.

Charner, “Yiem Yung” 81 b. Charner, “I. Dong” 93 b. Charner, “Nguyen v. Thuan” 120 rue d’Espagne, “Ha Van” pl. Francis Garnier, “Modern Photo” pl. Francis Garnier, “Dakao Photo” 10 rue Martin Palliere, “Marina Photo” 5 rue Paul Blanchy, “Le Van Hau” 11 rue Vannier, “Nam Tan Loi” 74 rue Vannier, “Photographie (fournitures generales pour): Nadal” 118 rue Catinat, “Depot Kodak” pl. Francis Garnier, “Agence Commerciale de Saigon” 68 rue Pellerin)

Trong giai đoạn đầu, ông Nadal trú ngụ ở cơ sở thương mại ảnh số 150 rue Catinat. Trong niên giám 1922, Nadal ở số 120 rue Catinat (sau này mới dọn đến địa chỉ số 118 như trên), và ông Paullussen ở số 10 đại lộ Charner (Saigon photo). Cũng vậy, nhà nhiếp ảnh Ludovic Crespín trong giai đoạn đầu trụ tại số 19 và 134 đường Catinat (niên giám Đông Dương 1909). Trong thập niên 1910-1920, Ludovic Crespín có văn phòng ở 136-138 rue Catinat và 10 đại lộ Charner (cùng chỗ với Paullussen). Sau này trong thập niên 1930, số 138 là của nhà nhiếp ảnh Nguyễn Duyên thay thế ông Crespín và vào cuối thập niên 1940 và đầu thập niên 1950, số 136-138 “photo studio” trở thành cửa hàng của nhà nhiếp ảnh Paul Gastaldy.

Một nhà buôn bán, nhưng cũng sản xuất các “cartes postales” xưa và quý thuở ban đầu ở Saigon là bà quả phụ Wirth. Theo niên giám Đông Dương 1897 (phần Nam Kỳ) (15) thì bà “Mme Veuve Wirth, marchand en detail” ở số 59 Catinat. Niên giám 1905, 1906 bà Wirth “epicerie art. de luxe *Au Gagne Petit*” (bán hàng cao cấp của cửa hàng *Au Gagne Petit*, lúc bấy giờ là nơi bán hàng nổi tiếng ở Paris) ở số 120 Catinat ; và niên giám 1907, 1908, bà “Mme V^e Winth, commerçante” ở số 128 Catinat. Ngoài ra trong giai đoạn này còn có nhà nhiếp ảnh Joseph Brignon ở 319 đại lộ Bonard và nhà nhiếp ảnh Lê Văn Ba, có cửa tiệm ở số 95 Charner (theo niên giám 1908), nơi đây ông Ba cũng bán xe đạp và làm bánh mì (boulanger).



Hình 24: Photo-Studio 136 rue Catinat của nhà nhiếp ảnh Crespín, kế bên khách sạn Continental (chính giữa hình). Hình chụp hướng về quai Francis Garnier (bến Bạch Đằng). Hình chụp khoảng đầu thập niên 1920.

(4) Một vài quảng cáo...

...trên báo “*L’Ère Nouvelle*” (28/8/1926) của luật sư Phan Văn Trường, tiệm “*Viên An*”, “*Phong cảnh khách lầu*” của ông Nguyễn Phong Cảnh (nơi này hiện nay là di tích về buổi họp đầu tiên, tháng 8 1929, của Đảng Cộng sản Annam do Châu Văn Liêm sáng lập), và các quảng cáo của người Hoa, Pháp và Ấn. Cách hành văn và ngữ pháp đầu thế kỷ 20 có nhiều khác biệt với ngày nay. “*Lục châu*” là tên người Hoa dùng để chỉ Lục tỉnh (6 tỉnh) Nam Kỳ, và người Hoa cũng tự gọi họ là “*Tàu*” như người Việt thời đó và cho đến trước 1975 từ này vẫn được dùng để chỉ Hoa kiều. Boulevard Bonhoure sau này là đường Khổng Tử và ngày nay là đường Hải Thượng Lãn Ông. Đường Mac-Mahon nay là Nam Kỳ Khởi Nghĩa, đường Fippini là Nguyễn Trung Trực và Ohier là Tôn Thất Thiệp. Chúng tôi giữ nguyên văn, kể cả chính tả, của các quảng cáo dưới đây :

*

“Về việc kiện tụng
 Các đồng bào hễ khi nào có việc kiện thưa chi,
 trước hết nên tới Saigon đường Mac-Mahon, số 116
 Hỏi ông trạng sư
 Phan Văn Trường
 Nguyên trạng sư tòa thượng thẩm thành Paris
 Ông sẽ nói trước cho biết việc ấy hay dở thế nào, và chỉ cách cho mà theo,
 khỏi làm đường và khỏi tốn công tốn của.”

*

“Viên An
Boulevard Bonhoure No. 14
Bán sỉ và bán lẻ
Bán xe máy hiệu BRILLANT tốt nhất và nhiều thứ hiệu khác
Đồ phụ tùng theo xe máy đủ thứ và giá rẻ
Bồn hiệu mới lại thứ xe “BRILLANT” thiết tốt mà chắc chắn. Có hơn 20 năm danh tiếng trong Nam kỳ.
Khi trước nhà Mottet trừ bán. Thứ xe này thiết nhẹ nên mới ra đua kỳ nào cũng có ăn hết.
Hôm ngày 14 Mars 1926 đua trên Plate 5000 thì Thiên (Maurice) ăn hạng nhứt, Xuân hạng nhì.
Hôm 21 Mars chạy 2000 thước Xuân ăn hạng nhứt, còn chạy 5000 thước thì Thiên (Maurice) hạng nhì.
Còn kỳ vô địch 2000 thước hôm ngày 28 Mars thì Thạch ăn hạng nhứt,
hết thấy cũng đều coi xe “BRILLANT” có đủ thứ màu.
Xin quý vị đến bốn tiệm xem chơi cho biết.
Ở Lục-tỉnh có muốn mua sỉ hay là mua lẻ viết thơ thương nghị. Và có trữ đồ phụ tùng nhiều lắm.”

*

“Phong Canh Khách Lau
Angle des boulevard Bonard et rue Filippini
Chambres confortablement meublées, propres, aérées, 2e et 8e étages.
Ascenseur. Douche et W.C. dans tous les chambers. Personnel discipliné.
Nguyen-Phong-CANH, Propriétaire”
(Ère Nouvelle, 28/2/1928)

*

“Thiết rất tiện và lại có lợi
Là thứ đèn cây hiệu “SAM-KONG” đốt không khói, mà ít hao, không có mùi như các thứ khác,
còn sự sang ít thứ sánh cho bằng; nhưng vậy mà giá lại rẻ.
Xin quý vị ai có dùng xin nài cho được thứ đèn cây hiệu “SAMKONG” đồ hay trắng thì thấy sự lợi nhiều.
Bán sỉ và bán lẻ tại hảng Lucien Berthet & Cie ở đường Mac-Mahon môn bài 66
và tại các nhà hàng cùng tiệm چاپ-phô toàn trong cõi Đông-Pháp.
Ba hiệu: hình thánh giá. Hai trái đất. Hai sư tử cầm trái đất.
SAMKONG CANDLES FACTORY”

*

“Thợ làm đồ nữ trang
A.– Chanh
Đường Ohier, số 7, Saigon
Bồn hiệu có thợ thiện-nghệ, lành làm đủ kiểu đồ nữ-trang bằng vàng và hột xoàn theo kiểu kim thời.
Công việc làm đã kỹ lại tinh-xảo hơn các nơi. Quý khách đến viếng bồn-hiệu
và xem công cuộc của bồn-hiệu sắp đặt đặng toại lòng. Tính giá thiết nhẹ.
A.– Chanh”

*

“Đồ sứ và đồ sành
Kính trình lục-châu quý-khách đặng rõ: bốn tiệm thân tự chuyên bán các thứ đồ sành
và đồ sứ ở tỉnh Giang-tây (1) bên Tàu đem qua. Đồ cổ-ngoạn có kim-thời có, cũng có huê thảo
nhân vật thứ thì bông chìm, thứ thì bông nổi v.v. Những đồ này càng dùng lâu ngày càng tốt không hề xuống màu.
Tiệm chúng tôi bán giá hạ hơn các nơi là bởi bốn-tiệm chúng tôi mua cất tại chỗ làm.
Vậy xin lục châu quý khách các ngài mô muốn chưng dọn trong nhà cho sang trọng, vườn cảnh
cho ngoạn nhĩ mục, đồ ăn thức đựng cho lịch-sự xin hãy dời gót lại hiệu
Phúc-Xương-Hằng số nhà 22 đường hẻm Gialong Chợlớn, chúng tôi hết lòng hoan nghinh
Phúc-Sương-Hằng Tư Trang
Kính Cáo”

*

“Wishwanath Bazar
Naraindas Thadharam & Cie
Commercant de Bombay
Quai de Vinh-Phuoc. — SADEC

CÁO BẠCH

Kính cùng lục-châu quý bà đăng rỏ. Bồn hiệu có mở một ngôi hàng rất lớn, bán rông các thứ hàng lựa trong toàn cầu: như hàng Tây, hàng Nhứt-bồn, hàng Huê-kỳ, hàng Bombay và hàng Bắc đũ kiểu và đũ màu.

Hàng của bồn hiệu thiệt, rộng tin những đồ thương hạng rất chắc và rất đẹp của mấy hãng có danh tiếng bấy lâu nay bên Âu-mỹ. Bồn hiệu buôn bán rất thật thà và người của bồn hiệu dùng bán rất nên khuôn phép, tuy là người Bombay chớ ở xứ Nam đã lâu rồi nên lời ăn nói rất nên lễ nghĩa và chẳng hề xảo trá. Còn giá cả thì tính rất phải chăng, chớ không phải như mấy tiệm khác đâu.

Bồn hiệu cũng chuyên gởi hàng đi Lục-tinh, như quý ông quý bà không thể đến tiệm đăng, xin cứ viết thư thì bồn hiệu cũng vui lòng mà hồi âm lại cùng muốn mua chi bồn hiệu cũng gởi lập tức.

Bồn hiệu gởi đồ không tính tiền chờ chuyên, đều về phần bồn hiệu chịu cả.

Như quý ông quý bà có điệp chỉ đi Sadec xin ghé tiệm tôi một khi thì mới rỏ.

Vài lời thành thật xin quý ông quý bà chiến cố.

NAY KÍNH”

(Ère Nouvelle, 11/01/1927)

Tham khảo

- (1) *Annuaire général de l'Indo-Chine française* ["puis" de *l'Indochine*], Publisher: F.-H. Schneider (Hanoi) 1906, 1907, 1908, 1909, 1910, 1911, 1912, 1914, 1922, 1925
- (2) L. Lacroix-Sommé, R. J. Dickson et A. J. Burtshy, *Annuaire complet (européen et indigène) de toute l'Indochine, commerce, industrie, plantations, mines, adresses particulières...*: *Indochine, adresses, 1ère année 1933-1934*, A. Portail (Saigon), 1933
- (3) *Guide pratique, renseignements et adresses*. Saïgon, J. Aspar (24 rue Catinat Saïgon), 1934.
- (4) Huỳnh Ngọc Trảng, Trương Ngọc Tường, Phạm Thiếu Hương, Nguyễn Đại Phúc, Đỗ Văn Anh, *Saigon-Gia Định xưa, Tư liệu & Hình Ảnh*, Nxb Tp Hồ Chí Minh, 1996.
- (5) *Annuaire de Cochinchine Française pour l'année 1887*, Saigon, Imprimerie Coloniale 1887.
- (6) *L'Ère Nouvelle*, 28/8/1926, 11/01/1927, 28/2/1928
- (7) Arthur Delteil, *Un an de séjour en Cochinchine: guide du voyageur à Saïgon*, Challamel aîné (Paris), 1887.
- (8) L. I., *Saigon-Souvenir, petit guide saigonais à l'usage des passagers des débutants dans la colonie*, Coudurier et Montégout (Saïgon), 1906.
- (9) *Notice historique, administrative et politique sur la ville de Saïgon*. Publiée par les soins du secrétaire général de la mairie, Impr. de l'Union (Saïgon), 1917
- (10) Vương Hồng Sển, *Saigon năm xưa*, 1992, Nxb Trẻ.
- (11) Các hình ảnh từ Belleindochine.free.fr, www.delcampe.net và <http://www.flickr.com/photos/13476480@N07/sets/>
- (12) Nguyễn Liên Phong, *Nam Kỳ nhơn vật điển ca*, quyển 1: www.archive.org/details/NamKyPhongTucNhonVatDienCa và quyển 2: <http://www.archive.org/details/NamKyPhongTucNhonVatDienCa2>
- (13) Christopher Goscha, 'The modern barbarian': Nguyen Van Vinh and the complexity of colonial modernity in Vietnam, *European J. of East Asian Studies*, 2004, Vol. 3, no. 1, pp. 135-169.
- (14) Joseph Ferrière, Georges Garros, Alfred Meynard, Alfred Raquez, *L'Indo-Chine 1906*, publié sous les auspices du Gouvernement général de l'Indo-Chine, 1906.
- (15) *Annuaire de l'Indo-Chine française*, première partie: *Cochinchine*, Imprimerie Coloniale, Saigon, 1897.
- (16) Emile Jottrand, Saigon et Cholen, opinions et souvenirs, *La Vie coloniale: revue de la colonisation, du commerce et de l'industrie*, No. 78 1/3/1909, pp. 47-48, No. 79, 1/4/1909 pp. 65-66.
- (17) Louise Bourbonnaud, *Les Indes et l'Extrême-Orient, impressions de voyage d'une Parisienne*, Paris, 1889, <http://gallica.bnf.fr/ark:/12148/bpt6k5684832m/f178.tableDesMatières>
- (18) *Annuaire de la Cochinchine pour l'année 1876 (1879, 1880, 1881, 1885, 1887)*, Imprimerie du Gouvernement (Coloniale), Saigon, 1876 (1879, 1880, 1881, 1885, 1887).
- (19) Xavier Guillaume, *La Terre du Dragon* Tome 1, Publibook, Paris, 2004.
- (20) Antoine Brébion, *Dictionnaire de bio-bibliographie générale, ancienne et moderne de l'Indochine française*, publié après la mort de l'auteur par Antoine Cabaton, 1935.
- (21) Vương Hồng Sển, *Saigon Tap Pin Lù*, Nxb Văn Hóa-Thông Tin, 1997.
- (22) Horace Fabiani, *Souvenirs d'Algérie et d'Orient*, E. Dentu (Paris), 1878.
- (23) Christina Firpo, personal communication.

Lời tòa soạn : trong bài trên đây, chúng tôi đổi tên *Bonnard* trở thành *Bonard* vì là tên thật phó-đề-đốc Bonard, tuy vài « cartes postales » dùng tên trật và in « Bonnard ».